TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-DS	*Đạ Huoai, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn K, sinh năm: 1959

Trú tại: Số nhà A, quốc lộ B, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1985

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Hồng S, sinh năm: 1985

Trú tại: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Hồng S: Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1985

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Theo giấy ủy quyền số công chứng 224, quyển số 01/2019TP/CC – SCC/HĐGD ngày 16/01/2019 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh H).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hoàng Văn H phải có trách nhiệm trả cho ông Đỗ Văn K số tiền là 50.000.0000đ *(Năm mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn H phải có trách nhiệm nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ông Đỗ Văn K không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Đỗ Văn K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0007696 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hà Giang